

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GREENCOOP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GREENCOOP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREENCOOP VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GREENCOOP VIET NAM INVESTMENT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109104536

3. Ngày thành lập: 27/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 48 Ngõ 197 đường Hoàng Mai, Tổ 30, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0839108811

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
3.	Quảng cáo	7310
4.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
5.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
6.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
7.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: đại lý, môi giới hàng hóa	4610
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị; Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi; Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi), bán nhiều loại hàng hóa: Quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực, thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác	4719
10.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ Chi tiết: Bán buôn gạo	4631

11.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
12.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
13.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
16.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
17.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
18.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	6820
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật, tài chính)	6619(Chính)
22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
27.	Bán buôn đồ uống	4633
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC DƯƠNG	Khu 17, Thị trấn Tân Uyên, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	045151301	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

2	DƯƠNG VĂN NHUNG	Số 9 tổ 14, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000	038060000365	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		
3	TRẦN DUY HIỀN	Thôn Thanh Lãng, Xã Minh Hòa, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	034090009828	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN DUY HIỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034090009828

Ngày cấp: 18/02/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thanh Lãng, Xã Minh Hòa, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thanh Lãng, Xã Minh Hòa, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội